

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v yêu cầu xác nhận cha cho con)

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Bùi Thị Huyền.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Thuý - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 236/2025/TLST-VHN ngày 20/6/2025 về “Yêu cầu xác nhận cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp số 02/2025/QĐMPH-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1/ Người yêu cầu: Ông Đặng Bá D, sinh ngày 11/10/1979.

Số căn cước công dân: 075079002998 do Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2023.

Địa chỉ: Khu phố N, thị trấn N, huyện C, tỉnh B. Nay là khu phố N, xã N, Thành phố H (có mặt).

2/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 08/5/2015.

2/ Cháu Đặng Nguyễn Thanh T1 (tên dự kiến đặt), sinh ngày 13/10/2018.

3/ Cháu Đặng Nguyễn Minh T2 (tên dự kiến đặt), sinh ngày 06/12/2019.

4/ Bà Nguyễn Thị Ngọc O, sinh ngày 26/11/1982 (có mặt).

Số căn cước công dân: 045182000183 do Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/8/2021.

Cùng địa chỉ: Khu phố H1, thị trấn N, huyện C, tỉnh B (nay là Khu phố H1, xã N, Thành phố H).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và quá trình tố tụng, người yêu cầu- Ông Đặng Bá D trình bày:

Trước đây ông Đặng Bá D kết hôn với bà Lâm Thị Thu S. Năm 2007, ông D và bà S đã ly hôn theo Quyết định số 87/2007/QĐST-HNGĐ ngày 01/8/2007 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh B. Năm 2013, ông Đặng Bá D quen biết, yêu thương, chung sống không đăng ký kết hôn với bà Nguyễn Thị Ngọc O và sinh được ba con là: Cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 08/5/2015; cháu Đặng Nguyễn Thanh T1 (tên dự kiến đặt), sinh ngày 13/10/2018 và cháu Đặng Nguyễn Minh T2 (tên dự kiến đặt), sinh ngày 06/12/2019. Thời điểm sinh các con chung với bà Nguyễn Thị Ngọc O thì ông D và bà Oanh chưa đăng ký kết hôn nên khi làm giấy khai sinh cho cháu Nguyễn Thị Thanh T thì để trống phần tên cha, đồng thời chưa làm được giấy khai sinh cho hai cháu Đặng Nguyễn Thanh T1 và Đặng Nguyễn Minh T2. Ông D xác định ba cháu Nguyễn Thị Thanh T, Đặng Nguyễn Thanh T1 và Đặng Nguyễn Minh T2 là con đẻ của ông D nên đã làm thủ tục xét nghiệm ADN. Tại các kết luận của Viện sinh học phân tử Loci ngày 16/6/2025 xác định: Ông Đặng Bá D và cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 08/5/2015 có quan hệ huyết thống cha - con , với tần suất 99,999999979336%; Ông Đặng Bá D và cháu Đặng Nguyễn Thanh T1, sinh ngày 13/10/2018 có quan hệ huyết thống cha - con , với tần suất 99,999999989789%; Ông Đặng Bá D và cháu Đặng Nguyễn Thanh T1, sinh ngày 06/12/2019 có quan hệ huyết thống cha-con, với tần suất 99,999999865559%. Nay ông Đặng Bá D yêu cầu Tòa án xác nhận ông Đặng Bá D là cha đẻ của các cháu Nguyễn Thị Thanh T, Đặng Nguyễn Thanh T1 và Đặng Nguyễn Minh T2.

Tại biên bản lấy lời khai , người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ngọc O trình bày:

Bà Oanh xác nhận quá trình quen biết, chung sống và có ba con chung với ông Đặng Bá D như ông D trình bày là đúng. Trước khi gặp gỡ ông D, bà Oanh đã kết hôn với ông Trần Thánh Minh (người Trung Quốc), quá trình chung sống mâu thuẫn nên đã ly hôn từ ngày 04/7/2003. Năm 2013 bà Oanh gặp gỡ, yêu thương và chung sống và có ba con chung với ông D. Do không làm được thủ tục khai sinh cho các con đi học nên bà và ông D đã đưa các con đi xét nghiệm ADN và cho kết quả ông Đặng Bá D và các con có quan hệ huyết thống cha - con. Nay bà Oanh đồng ý với yêu cầu của ông Đặng Bá D là yêu cầu Tòa án xác nhận ông Đặng Bá D là cha đẻ của các con Nguyễn Thị Thanh T, Đặng Nguyễn Thanh T1 và Đặng Nguyễn Minh T2.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên họp: Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và diễn biến tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Đặng Bá D, tuyên bố ông D là cha ruột của cháu gái Nguyễn Thị Thanh T, cháu gái Đặng Nguyễn Thanh T1 và cháu trai Đặng Nguyễn Minh T2. Về lệ phí: Ông Đặng Bá D được miễn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Đặng Bá D cư trú tại xã N, Thành phố H; ông D yêu cầu Tòa án giải quyết xác định ông là cha đẻ của các cháu Nguyễn Thị Thanh T, Đặng Nguyễn Thanh T1 và Đặng Nguyễn Minh T2 nên đây là yêu cầu xác định cha cho con thuộc yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo khoản 10 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì việc yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về nội dung: Từ năm 2013 đến nay, ông Đặng Bá D và bà Nguyễn Thị Ngọc O chung sống không có đăng ký kết hôn; vào các năm 2015, 2018 và 2019 lần lượt sinh ba cháu là Nguyễn Thị Thanh T, Đặng Nguyễn Thanh T1 và Đặng Nguyễn Minh T2. Đến nay, ông D và bà Oanh chưa làm được giấy khai sinh cho hai con Đặng Nguyễn Thanh T1 và Đặng Nguyễn Minh T2; đối với cháu Nguyễn Thị Thanh T khi làm giấy khai sinh để trông tên cha. Hiện ông Đặng Bá D và bà Nguyễn Thị Ngọc O đang chung sống và cùng nuôi dưỡng ba cháu là Nguyễn Thị Thanh T, Đặng Nguyễn Thanh T1 và Đặng Nguyễn Minh T2. Xét yêu cầu xác nhận cha cho con của ông Đặng Bá D: Theo các phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 16/6/2025 của Viện sinh học phân tử Loci kết luận: Ông Đặng Bá D và cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 08/5/2015 có quan hệ huyết thống cha - con, với tần suất 99,999999979336%. Ông Đặng Bá D và cháu Đặng Nguyễn Thanh T1, sinh ngày 13/10/2018 có quan hệ huyết thống cha - con, với tần suất 99,999999989789%. Ông Đặng Bá D và cháu Đặng Nguyễn Thanh T1, sinh ngày 06/12/2019 có quan hệ huyết thống cha - con, với tần suất 99,999999865559%. Như vậy, nội dung kết luận trên hoàn toàn phù hợp yêu cầu và lời trình bày của người yêu cầu - ông Đặng Bá D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Ngọc O.

Từ phân tích trên đây, có đủ căn cứ để xác định ông Đặng Bá D là cha đẻ của các cháu Nguyễn Thị Thanh T, Đặng Nguyễn Thanh T1 và Đặng Nguyễn Minh T2 nên yêu cầu của ông Đặng Bá D là phù hợp quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Ông Đặng Bá D yêu cầu xác nhận cha cho con chưa thành niên nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 thì thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; khoản 2, 3 Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 89, Điều 101 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Đặng Bá D về yêu cầu xác nhận cha cho con.

Tuyên bố ông Đặng Bá D là cha đẻ của cháu Nguyễn Thị Thanh T, giới tính: nữ, sinh ngày 08/5/2015 theo Giấy khai sinh số 157, Quyền số 01/2015 do Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện C, tỉnh B cấp ngày 29/5/2015.

Tuyên bố ông Đặng Bá D là cha đẻ của cháu Đặng Nguyễn Thanh T1 (tên dự kiến đặt), giới tính: nữ, sinh ngày 13/10/2018 theo Giấy chứng sinh số 01, Quyền số 02/2018 do Trung tâm y tế huyện C, tỉnh B cấp ngày 16/10/2018.

Tuyên bố ông Đặng Bá D là cha đẻ của cháu Đặng Nguyễn Minh T2 (tên dự kiến đặt), giới tính: nam, sinh ngày 06/12/2019 theo Giấy chứng sinh số 89, Quyền số 22 do Bệnh viện B, tỉnh B cấp ngày 06/12/2019.

2. Lệ phí: Ông Đặng Bá D được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, đối với Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp thì có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 14-TP. HCM;
- Cơ quan THADS HCM
(Phòng THADS khu vực 14);
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN HỢP**

Bùi Thị Huyền